

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại buổi làm việc với lãnh đạo Tỉnh ủy Bạc Liêu

Ngày 12 tháng 01 năm 2019 tại thành phố Hồ Chí Minh, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bạc Liêu về tình hình phát triển kinh tế - xã hội qua 03 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới và một số kiến nghị đề xuất của Tỉnh. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng Thanh tra Chính phủ; đại diện lãnh đạo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tập đoàn điện lực Việt Nam. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Bạc Liêu và ý kiến phát biểu của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bạc Liêu nỗ lực vượt qua khó khăn thách thức và đạt kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực với 17/22 chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đề ra.

Năm 2018 có 19/20 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; tăng trưởng kinh tế đạt 8,36%, đạt mức cao nhất từ đầu nhiệm kỳ đến nay; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, khu vực nông nghiệp chiếm 41,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 15,72%; khu vực dịch vụ chiếm 41,47% (là năm đầu tiên tỷ trọng dịch vụ cao hơn tỷ trọng nông nghiệp). Thu ngân sách trên địa bàn tỉnh đạt 2.937 tỷ đồng, tăng bình quân 7,4%/năm. Xuất khẩu tăng 14,02%, trong đó thủy sản xuất khẩu tăng 13,4%. Du lịch, dịch vụ có mức tăng trưởng khá, tổng mức lưu chuyển hàng hóa và dịch vụ tăng 27,28%. Hoạt động du lịch tiếp tục phát triển mạnh, bình quân hàng năm tăng 12%; doanh thu du lịch tăng trên 16%/năm. Các loại hình du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, tín ngưỡng đang từng bước được đầu tư, mở rộng.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, công tác chăm lo đời sống gia đình chính sách, người có công với cách mạng được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đẩy mạnh thực hiện chính sách xã hội hóa, thu hút đầu tư các dự án giáo dục chất lượng. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 15,55% vào cuối năm 2015 xuống còn dưới 4,3% cuối năm 2018.

Tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cơ bản ổn định và được điều chỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả (giảm được 03 Sở, còn 16 Sở trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và giảm 22 tổ chức bên trong). Cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực; hiệu quả hoạt động của bộ phận “một cửa” và “một cửa liên thông” ở các sở, ngành và các địa phương trên địa bàn được cải thiện và nâng lên.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được lãnh đạo tỉnh quan tâm đặc biệt, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để tập trung giải quyết dứt điểm đối với từng vụ việc, đạt được kết quả tốt so với trước đây. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được tăng cường, hiệu quả.

Tuy nhiên, Bạc Liêu vẫn còn nhiều khó khăn, kinh tế tăng trưởng khá nhưng chưa tạo được sự bứt phá, phát triển công nghiệp chậm, môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh còn thấp, số lượng và quy mô doanh nghiệp còn ít, chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Kết cấu hạ tầng yếu và thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đối với nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Thu ngân sách nhà nước chỉ đáp ứng được khoảng 43,8% nhu cầu chi. Thu nhập bình quân đầu người thấp, chỉ bằng 0,72 lần mức bình quân cả nước (58,5 triệu). Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới còn thấp (18/49 xã tương đương 37%) so với bình quân cả nước (42,9%). Điểm đến du lịch, chất lượng dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Cơ bản nhất trí với báo cáo của Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, trong thời gian tới cần chú trọng làm tốt những nội dung chủ yếu sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bạc Liêu lần thứ XV, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, tạo biến chuyển mạnh mẽ trong năm 2019. Khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế với khát vọng vươn lên, bứt phá đưa Bạc Liêu trở thành tỉnh khá của Vùng đồng bằng sông Cửu Long và của cả nước; phấn đấu tốc độ tăng trưởng cao hơn mục tiêu đề ra (9%); GDP bình quân đầu người đến năm 2020 đạt mức bình quân của cả nước.

2. Tiếp tục tập trung thực hiện 5 mũi nhọn kinh tế trụ cột đã được lựa chọn; quyết liệt triển khai Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; tuyên truyền mạnh mẽ hơn nữa trên các phương tiện thông tin truyền thông về Nghị quyết số 120/NQ-CP; trồng rừng, bảo vệ rừng phòng hộ ven biển, phòng chống sạt lở bờ sông, bờ biển. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt và bảo vệ môi trường.

3. Phát triển doanh nghiệp, khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Phân đầu đến năm 2020 tăng gấp 2 lần số doanh nghiệp lên khoảng 4-5 nghìn doanh nghiệp (hiện nay là khoảng 2 nghìn doanh nghiệp). Xây dựng cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư nhằm thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào địa bàn tỉnh, ưu tiên thu hút các dự án vào khu công nghiệp (các dự án công nghệ cao, thân thiện với môi trường và sử dụng nhiều lao động).

- Bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng. Nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, chấp hành pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, giảm chi phí; xử lý dứt điểm và công khai kết quả xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, không để tình trạng những nhiễu, tiêu cực. Chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Thường xuyên đối thoại, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp, người dân, nhất là ở cấp cơ sở.

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản phẩm phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường thu hút đầu tư của doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn. Huy động, lồng ghép, đa dạng hoá và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư. Ứng dụng khoa học công nghệ cao, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm, mở rộng chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông nghiệp quan trọng.

Phân đầu xây dựng Bạc Liêu trở thành trung tâm ngành công nghiệp tôm của cả nước và kim ngạch xuất khẩu tôm Bạc Liêu đạt 01 tỷ USD. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến sâu, nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với bảo vệ môi trường quản lý chặt chẽ chất lượng nông sản, vật tư nông nghiệp và an toàn vệ sinh thực phẩm. Hình thành và phát triển kinh tế trang trại, sử dụng công nghệ hiện đại, mô hình bền vững, tuân thủ các giải pháp bảo vệ môi trường. Tăng cường giám sát, kiểm tra các hộ, cơ sở nuôi và chế biến thủy hải sản, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với những trường hợp vi phạm bảo vệ môi trường.

5. Các Bộ, ngành phối hợp với tỉnh Bạc Liêu nghiên cứu đẩy mạnh phát triển các dự án năng lượng (điện khí, điện gió, điện mặt trời), tạo mọi điều kiện về thủ tục pháp lý, cơ chế, chính sách để các dự án năng lượng tái tạo, dự án điện sử dụng khí LNG đi vào hoạt động với quy mô công suất hợp lý, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương, phù hợp với khả năng hấp thụ và phát triển của hệ thống điện, đảm bảo môi trường, cân nhắc đến tác động về giá điện. Đây chính là động lực cho kinh tế Bạc Liêu phát triển và thoát nghèo. Đồng thời cần ưu tiên công nghiệp chế biến nông, lâm sản, dệt may, các ngành có lợi thế thị trường, giá trị gia tăng lớn và giải quyết nhiều lao động.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, trong đó đặc biệt quan tâm đến quản lý về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, môi trường...; kiên quyết thu hồi các dự án sử dụng đất chậm tiến độ, vi phạm pháp luật. Tiếp tục rà

soát, hoàn thiện phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; xây dựng hoàn thiện các khu, cụm công nghiệp với hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Tăng cường quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Tập trung tháo gỡ khó khăn, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài và đầu tư tư nhân trong nước.

7. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các ngành dịch vụ, nhất là du lịch; đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá về du lịch lễ hội, văn hóa; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch đặc trưng tiêu biểu của Bạc Liêu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, tăng lượng khách du lịch lưu trú tại Tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án hạ tầng du lịch. Phấn đấu đến năm 2020 thu hút 3 - 4 triệu lượt khách du lịch, phấn đấu tăng tỷ trọng khách quốc tế (hiện nay đạt trên 1,7 triệu nghìn lượt).

8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phấn đấu trong nhóm đầu ở các tỉnh Vùng đồng bằng sông Cửu Long... Các cấp ủy đảng, chính quyền Tỉnh phải đề cao trách nhiệm công vụ, chất lượng cán bộ, công chức và đạo đức công vụ, xây dựng chính quyền liêm chính, hành động, phục vụ doanh nghiệp và người dân.

9. Huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư các chương trình, dự án thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, đặc biệt đối với đồng bào dân tộc thiểu số Hoa, Chăm và Khmer. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy nghề cho lao động nông thôn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí.

10. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng nhái, hàng giả; tăng cường trấn áp tội phạm; bảo đảm an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động văn hóa, lễ hội bảo đảm vui tươi, lành mạnh, phù hợp với thuần phong, mỹ tục và phong tục, tập quán. Triển khai các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn cho khách du lịch, ngăn chặn mê tín dị đoan.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA TỈNH

1. Về việc bổ sung dự án Nhà máy điện khí LNG Bạc Liêu vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia: Đồng ý về nguyên tắc.

- Yêu cầu Bộ Công Thương khẩn trương thực hiện các thủ tục bổ sung quy hoạch theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, chống tiêu cực, xem xét kỹ về tính khả thi, hiệu quả dự án, giá điện cạnh tranh,

đảm bảo tiến độ phát điện, đấu nối vào hệ thống điện quốc gia và bảo vệ môi trường biển, an ninh - quốc phòng.

- Bộ Công Thương đã chậm triển khai nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại văn bản số 7150/VPCP-CN ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về việc xem xét kiến nghị bổ sung dự án Nhà máy nhiệt điện khí LNG Bạc Liêu vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh. Về việc này, Bộ Công Thương cần nghiêm túc rút kinh nghiệm; các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công Thương để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các thủ tục cần thiết để xem xét chủ trương đầu tư Dự án theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, trên tinh thần cải cách hành chính. Sau khi Dự án được cấp có thẩm quyền cho phép bổ sung Quy hoạch, tỉnh Bạc Liêu và Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thẩm tra năng lực tài chính của chủ đầu tư, đảm bảo đối tác tốt.

- Bộ Công Thương tăng cường tính chủ động trong việc theo dõi cung ứng điện, chịu trách nhiệm toàn diện về việc đảm bảo cung ứng đủ điện cho phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân, tuyệt đối không để xảy ra thiếu điện trong những năm tới; tăng cường tính minh bạch trong quản lý quy hoạch trong phạm vi thẩm quyền, sớm triển khai các bước lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII) theo nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 09 tháng 8 năm 2018.

2. Về đề nghị tìm giải pháp công trình, phi công trình giảm sóng, gây bồi từ xa có hiệu quả để phát triển đai rừng phòng hộ, bảo vệ tuyến đê biển và các hạ tầng bên trong: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, địa phương triển khai các đề tài dự án, nghiên cứu, đánh giá tổng thể về tình hình sạt lở bờ biển, bờ sông ở Vùng đồng bằng sông Cửu Long nói chung và tỉnh Bạc Liêu nói riêng để có giải pháp phòng, chống sạt lở thích hợp đối với từng khu vực.

3. Về đầu tư nâng cấp 03 đoạn đê biển có nguy cơ sạt lở cấp bách gồm (đoạn 11 Km từ giáp ranh Sóc Trăng đến gần kênh 30/4 thuộc thành phố Bạc Liêu; đoạn 19 Km từ kênh Mương 1 đến kênh Huyện Kế thuộc địa bàn huyện Hòa Bình và huyện Đông Hải; đoạn 10 Km từ kênh Huyện Kế đến ngã ba Mũi Tàu thuộc huyện Đông Hải): Trước mắt Tỉnh sử dụng số vốn được ngân sách trung ương hỗ trợ, chủ động cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để xử lý, ưu tiên nâng cấp những đoạn đê biển cấp bách. Trường hợp còn khó khăn, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, cơ quan liên quan căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách trung ương xem xét, đề xuất nguồn vốn phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

4. Về đầu tư dự án kè chống ngập dọc theo Quốc lộ 1A:

- Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông vận tải phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 7639/VPCP - CN ngày 20 tháng 7 năm 2017, sớm hoàn thành phương án tổng thể xử lý tình trạng ngập Quốc lộ 1A, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

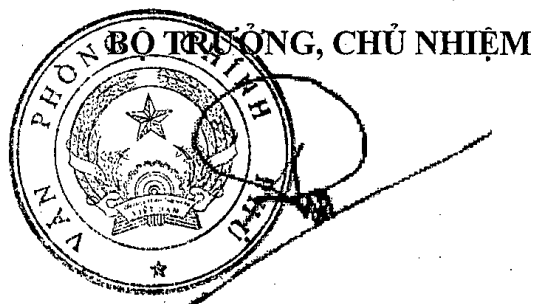
- Về việc nguồn vốn đầu tư dự án: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính căn cứ theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định tại Nghị quyết số 71/2018/QH14 của Quốc hội, khẩn trương tổng hợp dự án kè chống ngập dọc theo Quốc lộ 1A (đoạn qua địa bàn tỉnh Bạc Liêu) trong phương án sử dụng nguồn vốn dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 – 2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trước khi báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

5. Về việc đầu tư nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1A đoạn từ Cần Thơ đi Cà Mau: Trong quá trình nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ, Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh quy mô quy hoạch các đoạn tuyến cho phù hợp, làm cơ sở đầu tư nâng cấp mở rộng khi điều kiện nguồn lực cho phép nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Chính phủ;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bạc Liêu;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTgCP, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KTTH, CN, NN, KGVX;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Huyện *MA*



Mai Tiến Dũng